TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HỮU LŨNG** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2019/HNGĐ-ST
Ngày 25 – 01 - 2019
V/v ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỮU LŨNG TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Phan Thị Thanh Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Văn Lâm.

Ông Nguyễn Quốc Trường.

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Trần Thị Mai, Thư ký Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Phạm Văn Tiến, Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 102/2018/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 12 năm 2018, về việc "Ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXX-HNGĐ, ngày 09 tháng 01 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Lăng Văn K, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn Đ, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Bị đơn: Chị Lưu Thị V, sinh năm 1970. Nơi cư trú cuối cùng: Thôn Đ, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 12 năm 2018, các lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn anh Lăng Văn K trình bày:

Anh và chị Lưu Thị V kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 1992, tại UBND xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn chị Lưu Thị V về làm dâu và chung sống cùng gia đình anh Lăng Văn K tại thôn Đ, xã V, huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Qúa trình chung sống vợ chồng hạnh phúc thời gian đầu. Đến năm 1994 do hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn anh đi làm ăn xa nhà, giữa chị Lưu Thị V và

mẹ chồng ở nhà đã xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, cùng năm đó anh về thăm nhà có biết sự việc mâu thuẫn mẹ chồng nàng dâu, giữa vợ chồng anh lúc đó không xảy ra mâu thuẫn. Tuy nhiên, từ tháng 5 năm 1994 chị Lưu Thị V đã bỏ nhà đi khỏi địa phương đến nay không có tin tức gì, không liên lạc với ai trong gia đình. Anh Lăng Văn K đã nhiều lần dò hỏi, tìm tin tức, địa chỉ của chị Lưu Thị V tại địa phương và bạn bè, họ hàng hai bên gia đình nội, ngoại nhưng không ai hay biết tin tức của chị Lưu Thị V đang ở đâu. Anh Lăng Văn K đã yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích chị Lưu Thị V. Ngày 20 tháng 9 năm 2018, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố chị Lưu Thị V mất tích theo Quyết định số 02/2018/QĐDS-ST kể từ ngày đó chị Lưu Thị V không trở về. Nay anh yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lưu Thị V.

Về con chung: Anh Lăng Văn K và chị Lưu Thị V có 01 con chung là Lăng Thúy C, sinh năm 1992 do đã trưởng thành, anh Lăng Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lăng Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn Lưu Thị V đã bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tuyên bố mất tích theo Quyết định số 02/2018/QĐDS-ST, ngày 20 tháng 9 năm 2018 đến nay chưa trở về.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật: Về tố tụng, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật; Về nội dung vụ án: Yêu cầu ly hôn của anh Lăng Văn K là có căn cứ đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa anh Lăng Văn K và chị Lưu Thị V là hợp pháp vì được kết hôn trên cơ sở tự nguyện, đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống do anh chị đã không còn yêu thương, quan tâm, chăm sóc lẫn nhau nên chị Lưu Thị V đã bỏ nhà đi biệt tích khỏi địa phương, nếu tiếp tục kéo dài cuộc hôn nhân này anh chị cũng không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Ngày ngày 20 tháng 9 năm 2018 chị Lưu Thị V đã bị Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn tuyên bố mất tích, đến nay chưa trở về. Việc anh Lăng Văn K yêu cầu ly hôn với chị Lưu Thị V là có căn cứ quy định tại các Điều 19, 51, 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Cháu Lăng Thúy C, sinh năm 1992 là con chung của anh Lăng Văn K và chị Lưu Thị V đã trưởng thành, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: Anh Lăng Văn K không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Anh Lăng Văn K phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 19, 51, 56, 57 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho anh Lăng Văn K được ly hôn với chị Lưu Thị V.

2. Về con chung: Không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Lăng Văn K phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm sung ngân sách nhà nước. Xác nhận anh Lăng Văn K đã nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2015/0000972, ngày 24 tháng 12 năm 2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

5. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Hữu Lũng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hữu Lũng;
- Uỷ ban nhân dân xã V, huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Thị Thanh Huyền